

Số: /KH-SDTTG

Lạng Sơn, ngày

tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Tiểu dự án 2- Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Dự án 9 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026

Thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh một số nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Thông tư số 05/2025/TT-BD TTG ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Sở Dân tộc và Tôn giáo xây dựng kế hoạch thực hiện Tiểu dự án 2 - Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS&MN thuộc Dự án 9 Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN và thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào DTTS (sau đây gọi tắt là Tiểu dự án 2, Dự án 9) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật, vận động, tư vấn, can thiệp, hỗ trợ và xây dựng mô hình điểm, duy trì hoạt động mô hình điểm nhằm nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính

quyền, các tổ chức đoàn thể và người dân trong thực hiện quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình để ngăn chặn, hạn chế tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS&MN.

- Nhằm chuyển đổi nhận thức, hành vi trong hôn nhân của đồng bào các DTTS góp phần giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Tổ chức triển khai các hoạt động phải cụ thể, thiết thực hiệu quả, chất lượng và phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương.

- Đa dạng hóa hình thức, nội dung tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến giáo dục pháp luật.

- Đề cao trách nhiệm, huy động sức mạnh của chính quyền và các tổ chức chính trị xã hội các cấp, phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín (NCUT) trong đồng bào DTTS tham gia công tác tuyên truyền, vận động xóa bỏ các hủ tục lạc hậu trong hôn nhân còn tồn tại trong vùng đồng bào DTTS.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật liên quan tới hôn nhân và gia đình.

- Giảm tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Nhóm vị thành niên, thanh niên là người DTTS; các bậc cha mẹ và học sinh tại các trường phổ thông dân tộc nội trú.

- Nhóm phụ nữ và nam giới người DTTS thuộc các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn.

- Lãnh đạo cấp uỷ, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, nhân dân trong vùng đồng bào DTTS&MN.

- Người có uy tín trong cộng đồng các DTTS.

2. Phạm vi thực hiện

Các xã, phường thuộc vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Ưu tiên các xã có đông đồng bào là người DTTS còn gặp nhiều khó khăn, có tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; xã thực hiện mô hình điểm về phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

3. Nội dung thực hiện

3.1. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức công tác dân tộc, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật tham gia thực hiện Chương trình

3.1.1. Tổ chức hội nghị tập huấn

- Nội dung: biên soạn, cung cấp tài liệu tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ

năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về Luật hôn nhân và gia đình trong đồng bào DTTS; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân, dân số và gia đình, truyền thông ngăn ngừa tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết ở vùng DTTS.

+ Hỗ trợ, cung cấp tài liệu, sản phẩm truyền thông liên quan về hôn nhân và gia đình cho các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện truyền thông và ngăn ngừa tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết ở vùng DTTS.

- Tổ chức: 02 hội nghị tại tỉnh, 260 người (130 người/hội nghị/02 ngày).

- Thời gian thực hiện: dự kiến quý III, IV năm 2026 (*thời gian, địa điểm cụ thể sẽ thông báo sau*).

- Đối tượng: lãnh đạo cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị, xã hội cấp xã; cán bộ làm công tác dân tộc, văn hóa xã hội cấp xã; giáo viên, nhân viên y tế cơ sở và cộng tác viên trong vùng đồng bào DTTS&MN.

3.1.2. Tổ chức đoàn đi trao đổi, học hỏi kinh nghiệm

- Dự kiến tổ chức 01 đoàn (khoảng 35 đến 40 người) đi học tập, trao đổi kinh nghiệm ngoài tỉnh. Đoàn công tác gồm 01 đồng chí lãnh đạo Sở Dân tộc và Tôn giáo làm Trưởng đoàn, công chức phòng chuyên môn thuộc sở và cán bộ, công chức cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị, xã hội các cấp trong vùng đồng bào DTTS&MN tham gia thực hiện Chương trình.

- Nội dung: học tập, trao đổi kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật, xây dựng mô hình,... để nâng cao hiệu quả quản lý, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

- Thời gian: dự kiến 05 ngày (*thời gian, địa điểm cụ thể thông báo sau*).

3.2. Công tác truyền thông

3.2.1. Tổ chức hội nghị truyền thông

- Nội dung: biên soạn tài liệu tập huấn về kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn can thiệp pháp luật liên quan về hôn nhân, gia đình, phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết trong vùng đồng bào DTTS&MN; kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân, dân số và gia đình, phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết trong đồng bào DTTS, tài liệu cung cấp thông tin, kiến thức về hôn nhân và gia đình; sức khỏe sinh sản.

- Tổ chức: 03 hội nghị tại tỉnh, 390 người (130 người/hội nghị/02 ngày).

- Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2026 (*thời gian, địa điểm cụ thể sẽ thông báo sau*).

- Đối tượng: đại biểu là NCUT; trưởng thôn, tổ dân phố, chức sắc, chức việc; trưởng, phó các tổ chức hội, đoàn thể của các thôn, tổ dân phố; cha mẹ, người giám hộ; phụ nữ và nam giới người DTTS, trong đó ưu tiên đối tượng sinh sống trên địa bàn có tỷ lệ tảo hôn cao, hôn nhân cận huyết thống cao.

3.2.2. Tổ chức đoàn đi trao đổi, học hỏi kinh nghiệm

- Dự kiến tổ chức 01 đoàn (khoảng từ 40 đến 45 người) đi học tập, trao đổi kinh nghiệm ngoài tỉnh. Đoàn công tác gồm 01 đồng chí lãnh đạo Sở Dân tộc và Tôn giáo làm Trưởng đoàn, công chức phòng chuyên môn thuộc sở và NCUT; trưởng thôn, tổ dân phố, chức sắc, chức việc; trưởng, phó các tổ chức hội, đoàn thể của các thôn, tổ dân phố; cha mẹ, người giám hộ; phụ nữ và nam giới người DTTS, trong đó ưu tiên đối tượng sinh sống trên địa bàn có tỷ lệ tảo hôn cao, hôn nhân cận huyết thống cao trong vùng đồng bào DTTS&MN tham gia thực hiện Chương trình.

- Nội dung: học tập, trao đổi kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật, xây dựng mô hình,... để nâng cao hiệu quả quản lý, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

- Thời gian: dự kiến 05 ngày (*thời gian, địa điểm cụ thể thông báo sau*).

3.2.2 Xây dựng phóng sự tuyên truyền

- Phối hợp với Báo và Phát thanh Truyền hình tỉnh xây dựng 04 phóng sự, tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi phát trên Đài truyền hình tỉnh Lạng Sơn.

- Thời gian thực hiện: trong năm 2026.

3.2.3. Xây dựng pa nô tuyên truyền

Xây dựng pa nô tuyên truyền pháp luật về hôn nhân, dân số và gia đình, truyền thông ngăn ngừa tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết ở vùng DTTS.

+ Địa bàn thực hiện: tại địa bàn các xã vùng III gồm¹: Diêm He, Khánh Khê, Tân Đoàn, Tri Lễ, Yên Phúc và xã vùng II có thôn đặc biệt khó khăn (xã Văn Quan có 09 thôn ĐBK).

+ Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí: sử dụng nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN các năm trước chuyển sang năm 2026 và nguồn vốn được giao năm 2026.

2. Chế độ, định mức chi đào tạo, bồi dưỡng: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Các chương trình MTQG giai đoạn 2026 – 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030; Thông tư số 75/2024/TT-BTC ngày 31/10/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025; Thông tư 112/2025/TT-BTC ngày 28/11/2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm

¹ xã Diêm He (01 thôn ĐBK), xã Khánh Khê (11 thôn ĐBK), xã Tân Đoàn (11 thôn ĐBK), xã Yên Phúc (18 thôn ĐBK), xã Tri Lễ (không có thôn ĐBK).

2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các CTMTQG giai đoạn 2021- 2025 và các quy định khác có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

1.1. Giao Phòng Dân tộc và Tôn giáo: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu các điều kiện cần thiết để thực hiện theo nội dung kế hoạch, lập chứng từ thanh toán, quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả, quyết toán theo quy định.

1.2. Văn phòng sở: phối hợp với Phòng Dân tộc và Tôn giáo triển khai thực hiện các lớp bồi dưỡng: thẩm định các nội dung liên quan đến kinh phí trình lãnh đạo sở phê duyệt, quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, hướng dẫn thực hiện thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

1.3. Phòng Chính sách: theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Phòng Dân tộc và Tôn giáo tổ chức, triển khai thực các nội dung theo kế hoạch.

2. Đề nghị Sở Y tế: theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo thực hiện các nội dung theo kế hoạch này:

- Chọn cử, lập danh sách báo cáo viên lên các lớp bồi dưỡng, tập huấn, truyền thông.

- Biên soạn bài giảng, cung cấp tài liệu tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về Luật Hôn nhân và gia đình trong đồng bào DTTS; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về hôn nhân, dân số và gia đình, truyền thông ngăn ngừa tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết ở vùng DTTS (02 hội nghị đối tượng là cán bộ, công chức; 03 hội nghị đối tượng là đại biểu là NCUT; bí thư chi bộ; trưởng thôn, bản, khối phố; trưởng, phó các tổ chức hội, đoàn thể của các thôn, bản, khối phố và đại diện một số hộ gia đình trong thôn, bản, khối phố).

- Tài liệu và danh sách báo cáo viên gửi về Sở Dân tộc và Tôn giáo **trước ngày 15/7/2026.**

3. Đề nghị Sở Xây dựng: theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo thực hiện thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Xây dựng pa nô tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết trong vùng DTTS và miền núi.

4. Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo thẩm định nội dung pa nô tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết trong vùng đồng bào DTTS và miền núi.

5. Đề nghị UBND các xã, phường

- Chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan liên quan phối hợp thực hiện: chọn cử, lập danh sách học viên tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn, các đoàn đi thăm, học tập, trao đổi kinh nghiệm đúng thành phần, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Danh sách tham gia đào tạo, bồi dưỡng đề nghị gửi qua ioffice về Sở Dân tộc và Tôn giáo trước **ngày 10/7/2026** (có biểu phụ lục phân bổ và mẫu đăng ký kèm theo).

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Tiểu dự án 2, Dự án 9: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, năm 2026./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Sở Xây dựng;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Báo và Phát thanh Truyền hình tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Phòng VHXXH các xã, phường;
- Lãnh đạo sở;
- Các phòng thuộc sở;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lâm Văn Viên